

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày 27-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Thân Trọng Khôi
- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông: Dương Thanh Bình
Ông: Giáp Đức Sơn
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Tĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-HS ngày 14/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá S, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Không; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1942; con bà: Lê Thị T, sinh năm 1949. Hiện đều làm ruộng, cư trú tại thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Gia đình có 08 anh em, bản thân là con út. Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Bản án số 138/2008/HSPT ngày 30/09/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo đã chấp hành hình phạt tù và án phí.

Bản án số 81/2014/HSST ngày 09/9/2014 Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2016; chấp hành xong án phí HSST ngày 24/11/2014.

Năm 2014 bị Công an huyện Lạng Giang xử phạt vi phạm hành chính về trật tự công cộng.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 19, ngõ 74, đường N, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số: 58/CT-VKS-LG ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố Nguyễn Bá S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 09/04/2018, Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang tại nhà ở của Nguyễn Bá S, sinh năm 1990 ở thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Bá S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và viền màu đỏ, bên trong túi nilon có đựng chất cục rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (thu giữ tại túi áo khoác bên trái Nguyễn Bá S đang mặc).

Cùng ngày 09/4/2018, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Bá S, thu giữ: 01 hộp nhựa màu xanh hình chữ nhật thu tại đầu giường ngủ của Nguyễn Bá S bên trong có:

+ 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng chất cục bột màu hồng đỏ lẫn tinh thể màu trắng đều nghi là ma túy tổng hợp;

+ 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá;

+ 01 cân điện tử màu trắng bạc có nắp đậy nhựa màu trắng, mặt sau có chữ Open (thu giữ trên phản ở trong phòng ngủ của Nguyễn Bá S).

+ 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen; 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng; 01 chiếc điện thoại Asus Zenfone vỏ màu đen, ốp nhựa màu trắng).

Vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Bá S khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 467/KL- PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“5.1. Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng và viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 7,399 gam.

5.2. Trong phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

* Trong 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu xanh:

- Chất cục bột màu hồng đỏ lẫn tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,110 gam.

- Chất dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,168 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Trong phong bì có ký hiệu “QT”: Chất dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng và viền màu đỏ còn lại sau giám định, có khối lượng 6,909 gam.

Trong phong bì có ký hiệu “KX”:

- Chất cục bột màu hồng đỏ lẫn tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ còn lại sau giám định, có khối lượng 0,083 gam.

- Chất dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa còn lại sau giám định, có khối lượng 0,140 gam.

Các phong bì đều được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định.”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Bá S khai nhận: Bản thân S sử dụng ma túy đá từ năm 2014. Khoảng 22 giờ ngày 08/4/2018, S một mình đi ra khu vực cánh đồng gần cổng nhà S gặp và mua 6.000.000đ tiền ma túy của Nguyễn Xuân P, sinh năm 1987 ở thôn D, xã T, huyện Lạng Giang. Sau khi mua được ma túy, Sơn chia số ma túy ra để vào 03 túi nilon mục đích để sử dụng dần.

Khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 09/4/2018, chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1994 ở số nhà 19, ngõ 74, đường N, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang có quan hệ bạn bè xã hội quen biết từ trước với S đến phòng ngủ của S chơi. Trong khi ngồi chơi, S lấy ma túy mua được của P ra sử dụng thì chị H cũng tham gia sử dụng trái phép chất ma túy cùng với S. Sau khi sử dụng ma túy xong, S và chị H đi ngủ đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày 09/04/2018, thì lực lượng Công an xã T phối hợp với Công an huyện Lạng Giang vào gọi hỏi, kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an kiểm tra túi áo khoác bên trái S đang mặc thì phát hiện thấy 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và viền màu đỏ bên trong

đựng ma túy đá. S khai nhận đó là ma túy S mua của P trước đó về sử dụng. Sau đó, Công an huyện Lạng Giang đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng đối với S để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại Iphone màu trắng, qua điều tra xác định là điện thoại của bà Lê Thị T, sinh năm 1949 (mẹ đẻ Nguyễn Bá S) cho S mượn không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 31/7/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà T; bà T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; đều có lời khai phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định việc bị cáo khai tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không hề bị ép buộc hay bị bức cung hoặc dùng nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang xác định lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai người liên quan, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; tang vật chứng thu giữ; kết luận giám định; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 292; 299; 326; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Bá S từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/4/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội và buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát, mà xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ; nghe lời khai của bị cáo; ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lạng Giang và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Xác định được, hồi 11 giờ 00 phút ngày 09/04/2018, tại nhà ở của Nguyễn Bá S, sinh năm 1990 ở thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Bá S đang có hành vi tàng trữ trái phép 7,677 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Lạng Giang kiểm tra phát hiện bắt quả tang, khám xét thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai thú nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Kết luận giám định số 467/KL- PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang; phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ được. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến lĩnh vực quản lý nhà nước về các chất ma túy. Do vậy cần xử lý đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 138/2008/HSPT ngày 30/09/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt S 06 năm tù về tội Cướp tài sản; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Bản án số 81/2014/HSST ngày 09/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt S 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2016; chấp hành xong án phí HSST ngày 24/11/2014. Năm 2014 S bị Công an huyện Lạng Giang xử phạt vi phạm hành chính về trật tự công cộng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần con em người lao động thuần nông, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo được Trung ương đoàn TNCSHCM tặng thưởng kỷ niệm chương thanh niên xung phong thời kỳ chống mỹ. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, để bị cáo sớm có điều kiện trở về làm ăn lương thiện cùng với gia đình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, nên ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ nhà nước; song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy chưa có vợ con, không có việc làm, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc bố mẹ đẻ, nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng và viên màu đỏ chứa chất dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, có khối lượng 6,909 gam. 01

phong bì có ký hiệu “KX” bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viên màu đỏ chứa chất cục bột màu hồng đỏ lẫn tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, có khối lượng 0,083 gam. 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa chứa chất dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, có khối lượng 0,140 gam. Các phong bì đều được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định. Đây là vật chứng của vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Cân điện tử màu trắng bạc có nắp đậy nhựa màu trắng, mặt sau có chữ Open; 01 chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen; 01 chiếc điện thoại Asus Zenfone vỏ màu đen, ốp nhựa màu trắng. Đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án, do vậy cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Bá S, quá trình điều tra S khai mua của Nguyễn Xuân P. Cơ quan điều tra đã tiến hành đấu tranh, lấy lời khai và cho P đối chất với S nhưng P không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho S. Ngoài lời khai của S, Cơ quan điều tra không còn căn cứ, tài liệu khác để chứng minh hành vi bán trái phép chất ma túy của P cho Nguyễn Bá S.

Đối với chị Nguyễn Thị Thanh H không biết việc S mua và tàng trữ trái phép chất ma túy; S cũng không nói cho chị H biết mình tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S và H tại phòng ngủ của S ngày 09/4/2018; ngày 31/7/2018 Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử lý hành chính số tiền 750.000đ đối với H và S về hành vi này. HĐXX xét thấy là phù hợp.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Bá S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 292; 299; 326; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Xử phạt Nguyễn Bá S 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/4/2018.

* Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng và viên màu đỏ chứa chất dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, có khối lượng 6,909 gam. 01 phong bì có ký hiệu “KX” bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viên màu đỏ chứa chất cục bột màu hồng đỏ lẫn tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, có khối lượng 0,083 gam; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa chứa chất dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, có khối lượng 0,140 gam. Các phong bì đều được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

- Trả lại bị cáo S 01 Căn điện tử màu trắng bạc có nắp đậy nhựa màu trắng, mặt sau có chữ Open; 01 chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen; 01 chiếc điện thoại Asus Zenfone vỏ màu đen, ốp nhựa màu trắng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

2/ Án phí: Áp dụng Điều 21; 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Bá S phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang
- Công an huyện Lạng Giang
- THA huyện Lạng Giang
- Bị cáo
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Thân Trọng Khôi